

Bản án số: 10/2023/HS-PT

Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hà
2. Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 506/2022/HSPT ngày 29 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Trần Quang B và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C và Trần Quang G, bị hại Cao Phan H và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Trần Quang B; Sinh ngày: 08/10/1972 tại tỉnh NB; Thường trú: 102/10 DVD phường TQ, quận TP, Thành phố H; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T (chết) và bà: Trần Thị S (chết); Có vợ là Trịnh Thị Phong L và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam ngày 13/10/2021 (có mặt)

2. Trần Quang C; Sinh ngày: 24/4/1968 tại Thành phố ĐN; Thường trú: 229/5 BP, Phường X, Quận V, Thành phố H; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T (chết) và bà: Trần Thị S (chết); Có vợ là Lưu Thị Tố P và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Bị cáo kháng cáo, bị kháng nghị:

3. Trần Quang G; Sinh ngày: 19/9/1964 tại Thành phố ĐN; Thường trú: ấp PD, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN; Tạm trú: 92/19 DVD, phường TQ, quận TP, Thành phố H; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T (chết) và bà: Trần Thị S (chết); Không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Bị hại kháng cáo: Ông Cao Phan H; Sinh năm: 1983 (có mặt)

Trú tại: Căn hộ C4.01.01, Lô C, khu nhà ở cao tầng CL, Phường X, Quận X, Thành phố H.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Quang B và Trần Quang G: Bà Nguyễn Thị AT - Luật sư Văn phòng Luật sư Luật sư AT thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang C:* Bà Huỳnh Thị Phương N, Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Huỳnh Thị Phương N, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa hai gia đình ông Cao Phan H và Trần Quang C phát sinh mâu thuẫn trong khoảng thời gian dài về việc tranh chấp lối đi tại hẻm 229 BP, Phường X, Quận X. Vào lúc 17 giờ 10 phút ngày 26/01/2020, nhà C tổ chức tiệc đầu năm tại số 229/5 BP. Khi khách đến có để xe gắn máy tại trước nhà H, địa chỉ 229/11 BP, nhưng H không đồng ý, nên C qua nhà H nói chuyện thì gặp bà Phan Ngọc TH (mẹ H) đứng trước cửa, còn H đứng bên trong nhà. C đến trước cửa (ngay trước mặt bà TH) chỉ tay vào trong nhà, vừa lên tiếng chửi thề, vừa nói “Mày muốn cái gì, ra đây”. Lúc này, Trần Quang B (em C) và Trần Quang G (anh C) cũng sang đứng trước cửa nhà H. Bà TH thấy vậy lên tiếng can ngăn, nhưng C không đồng ý mà dùng tay đẩy bà TH té xuống (trong tư thế ngã ngửa ra sau) ngay trước cửa nhà. Thấy bà TH bị đẩy ngã, H cầm cây sắt (loại cây ống hộp bằng kim loại dài khoảng 100cm, kích thước 1cm x 2cm) chạy ra đánh 01 cái (theo hướng từ trên xuống) trúng vào phía trước mặt của C, khi H giơ cây sắt lên định đánh tiếp cái thứ hai, thì G đứng gần đó giật lấy cây sắt và trong lúc C, B kéo, vật ngã H ra phía trước nhà (khu vực có các chậu cây), G cầm cây sắt đánh về phía H, nhưng không trúng. Tiếp tục, B kẹp cổ H rồi cùng C dùng tay đánh nhiều cái vào vùng đầu, vùng mặt H. G cũng dùng tay đánh vào người H. Khi được mọi người can ngăn, B buông tay khỏi người H và đi ra ngoài, nhưng khi thấy C và H vẫn còn giằng co, B liền quay lại dùng tay đánh 01 cái vào mặt H rồi cùng G, C bỏ về, H cũng vào trong nhà.

Theo Đơn thuốc ngày 26 tháng 01 năm 2020 và xác nhận ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh chẩn đoán mắt phải của Cao Phan H bị xuất huyết pha lê thể - IOL lenses tiền phòng/chấn thương N1 - Đã cắt dịch kính.

Theo Đơn thuốc ngày 26 tháng 01 năm 2020 của Bệnh viện Quân Y 7A, Trần Quang C bị vết thương rách môi dưới do bị đánh.

Ngày 04 tháng 02 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận X ra Quyết định số 96/TCGD-ĐTTH về việc Trưng cầu giám định tình trạng tổn thương cơ thể của Cao Phan H. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TgT.20 ngày 19/3/2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y thương tích đối với Cao Phan H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm vùng trán, má trái, cổ dưới đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, tình trạng ổn định.

- Chấn thương mắt phải gây xuất huyết dịch kính, phù giác mạc, kính nội nhãn ra tiền phòng đã được điều trị phẫu thuật mở hàm giác mạc, lấy kính nội nhãn, khâu hăm, hiện:

+ Không còn dấu vết thương tích bên ngoài.

+ Đếm ngón tay 0,5 mét.

+ Phù giác mạc, còn dịch viêm trong tiền phòng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 31%.

3. Kết luận khác: không.

Tại Văn bản số: 190-GT/TgT.20 ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải thích pháp y đối với Cao Phan H như sau:

- Việc Cao Phan H có đặt kính nội nhãn không ảnh hưởng gì đến việc giám định cho tình trạng chấn thương đụng đập mắt phải của H.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do di chứng của tình trạng chấn thương này xác định qua tình trạng mắt và thị lực hiện tại thời điểm giám định còn phù giác mạc.

- Thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận X ra Quyết định số: 422/TCGD-ĐTTH về việc Trưng cầu giám định tình trạng tổn thương cơ thể của Trần Quang C. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 445/TgT.20 ngày 08/6/2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y thương tích đối với Trần Quang C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương phần mềm tại mắt trong môi dưới bên trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 1x0,15cm, tình trạng ổn định.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%.

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật tày, vật sắc, sắc nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Cây ống hộp bằng kim loại dài 100cm (do Cơ quan điều tra Công an Quận X cung cấp) có thể gây ra thương tích trên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, Trần Quang C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Cao Phan H về hành vi dùng cây sắt đánh C gây thương tích.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận X ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 129/QĐKTVA-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Trần Quang B về tội “Cố ý gây thương tích” (Quyết định số: 62/QĐKTBC-ĐTTH);

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận X ra Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Quang C về tội “Cố ý gây thương tích” (Quyết định số: 38/QĐ-ĐTTH);

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận X ra Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Quang G, Cao Phan H về tội Cố ý gây thương tích” (Quyết định số: 93/QĐ-ĐTTH và số: 94/QĐ-ĐTTH).

Ngày 12/10/2022 Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ vụ án hình sự đối với Cao Phan H do bị cáo C có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với ông H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo **Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Quang B** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2021.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Quang C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa

đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Quang G** 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Quang G cho Ủy ban nhân dân phường TQ, quận TP, Thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Quang G có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục đối với bị cáo này.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 24/10/2022, bị cáo Trần Quang B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 28/10/2022 bị cáo Trần Quang C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; Ngày 01/11/2022 bị cáo Trần Quang G kháng cáo xin được hưởng án treo, giảm nhẹ thời gian thử thách.

Ngày 31/10/2022 bị hại Cao Phan H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G và cho bị cáo Trần Quang C, Trần Quang G được hưởng án treo.

Ngày 28/10/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H ban hành Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS-Q6 với nội dung đề nghị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Quang G và không cho bị cáo G được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G cùng trình bày xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Trần Quang C và Trần Quang G xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình.

Bị hại là ông Cao Phan H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo B, C, G và xin cho bị cáo C, G được hưởng án treo vì sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo B và G đã bồi thường hết toàn bộ số tiền còn lại là 60.000.000 đồng và ông không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Viện kiểm sát rút toàn bộ nội dung kháng nghị số 03/QĐ-VKS-Q6 ngày 28/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận X. Đối với các kháng cáo của các bị cáo và bị hại, xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G và bị hại Cao Phan H tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho bị hại và bị hại cũng có đơn kháng cáo đề nghị giảm hình phạt cho ba bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo C và G, mỗi bị cáo 1 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo B.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Trần Quang B và Trần Quang G trình bày: Đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo B và G đến trước nhà bị hại là để gọi bị cáo C về chứ không

nhằm mục đích đánh nhau. Bị hại H là người cầm cây sắt từ trong nhà chạy ra đánh C làm rách môi dưới, gây thương tích cho bị cáo C 1 %. Khi H chuẩn bị đánh C lần thứ 2, thì bị cáo G giật được cây sắt từ H. Khi H và bị cáo C đang giằng co, bị cáo B dùng tay trái ôm lưng và kẹp cổ để kéo H ra, còn bị cáo G đập cây sắt xuống đất để đe dọa H. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không có cơ sở bởi vì bị cáo B và G đều không có thù tức gì với H, nguyên nhân xuất phát do H dùng cây sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị cáo C trước và khi nhìn thấy người thân bị đánh thì các bị cáo đã có hành vi bộc phát nhất thời, do hành vi trái pháp luật của H gây ra nhằm bênh vực bị cáo C.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B và G, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu không đáng kể. Bị cáo B có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi bị tạm giam bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho bị hại 20.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B. Còn bị cáo G quá trình sinh sống tại địa phương luôn tuân thủ pháp luật và đã bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo G được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Quang C trình bày: đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo, tuy nhiên bị cáo C phạm tội không mang tính chất côn đồ vì bị hại là người cầm cây sắt xông ra đánh bị cáo và gây thương tích cho bị cáo C là 1% nên bị hại là người có lỗi trước, mặc khác bị cáo C đã bồi thường cho bị hại số tiền là 70.000.000 đồng, sau đó bị hại xác nhận đã nhận đủ toàn bộ số tiền bồi thường là 130.000.000 đồng từ 3 bị cáo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội chăm lo cho gia đình.

Các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C và Trần Quang G không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng các bị cáo nhận biết được sai lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, để sửa chữa lại sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G, bị hại Cao Phan H và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X, Thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C và Trần Quang G tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Xuất phát do mâu thuẫn giữa nhà bị cáo Trần Quang C và nhà ông Cao Phan H trong khoảng thời gian dài về việc tranh chấp lối đi tại hẻm 229 BP, Phường X, Quận X, khoảng 17 giờ 10 phút ngày 26/01/2020, tại trước nhà ông H số 229/11 BP, do phía nhà C có để xe gắn máy tại trước nhà H, nhưng H không đồng ý, sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, ông H đã dùng cây sắt đánh vào mặt của Trần Quang C. Khi ông H giơ cây sắt lên định đánh cái thứ 2, Trần Quang G giật lấy cây sắt đánh về phía ông H nhưng không trúng. Còn bị cáo B thì kẹp cổ ông H rồi cùng bị cáo C dùng tay đánh nhiều cái vào vùng đầu, vùng mặt ông H, bị cáo G cũng dùng tay đánh vào người ông H. Sau khi thấy C và ông H vẫn còn giằng co với nhau thì bị cáo B quay lại dùng tay đánh 01 cái vào mặt ông H, gây thương tích cho ông H với tỷ lệ là 31%.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C và Trần Quang G đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rút toàn bộ Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS-Q6 ngày 28/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H, việc rút kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về kháng cáo của bị cáo Trần Quang B xin được giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo Trần Quang C và Trần Quang G xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; bị hại Cao Phan H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G và cho bị cáo Trần Quang C, Trần Quang G được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Các bị cáo B, C và G là anh, em ruột với nhau, do thấy H cầm cây sắt dài khoảng 100cm x 1cm x 2cm chạy ra đánh trúng vào phía trước mặt của C, khi H giơ cây sắt lên định đánh tiếp cái thứ hai, các bị cáo bức xúc trước lời nói và hành vi của trái pháp luật của ông H, các bị cáo B và G mới lao vào hỗ trợ bị cáo C đánh lại ông H. Các bị cáo không bàn bạc, thỏa thuận gì với nhau để gây thương tích cho bị hại từ trước, mà hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không mang tính chất côn đồ.

Mặt khác, bị hại Cao Phan H đã dùng cây sắt là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào môi bên trái của bị cáo Trần Quang C, gây thương tích cho C 1%. Ngày 10/6/2020, Trần Quang C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Cao Phan H về hành vi gây thương tích cho C và ông H cũng đã bị Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an Quận 5 ra Quyết định khởi tố bị can. Tuy nhiên sau đó bị cáo C đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với ông H nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ vụ án hình sự đối với Cao Phan H. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội mang tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B và bị cáo C là chưa chính xác.

Về kháng cáo của bị hại Cao Phan H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo B và xin cho bị cáo C, G được hưởng án treo. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại trình bày là bị hại cũng có một phần lỗi do bị hại nóng tính không kiềm chế được và bị hại cũng có gây thương tích cho bị cáo C, nhưng bị cáo C đã rút yêu cầu khởi tố hình sự. Mặt khác các bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền điều trị cho bị hại là 130.000.000 đồng, gồm bị cáo C bồi thường 70.000.000 đồng, bị cáo G bồi thường 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo B bồi thường 20.000.000 đồng, số tiền còn lại sau đó 3 bị cáo cũng đã bồi thường hết cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo B, C và G theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo B, C và G đều có hoàn cảnh khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị hại cũng có một phần lỗi. Mặt khác, bị cáo Trần Quang B có cha vợ là cựu chiến binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo B, C và G không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên. Xét thấy mức án đối với các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C và Trần Quang G mà cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Hiện bị cáo B cũng đã bị tạm giam 1 thời gian, còn bị cáo C và bị cáo G từ khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật và việc bắt giam bị cáo C và G là không thật sự cần thiết. Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo B mức án bằng thời gian mà bị cáo B đã bị tạm giam, đồng thời cho bị cáo C và G được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với các bị cáo này.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G và bị hại Cao Phan H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo B, C và G.

[5] Về án phí: Các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G và bị hại Cao Phan H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Kháng nghị số 03/QĐ-VKS-Q6 ngày 28/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quang B, Trần Quang C, Trần Quang G và bị hại Cao Phan H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Trần Quang B** 01 (một) năm 02 (hai) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2021. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do cho bị cáo Trần Quang B ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 17 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Quang C** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang C cho Ủy ban nhân dân phường Phường X, Quận X, Thành phố H quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Xử phạt bị cáo **Trần Quang G** 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang G cho Ủy ban nhân dân phường TQ, quận TP, Thành phố H quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt

của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Trần Quang C, Trần Quang B, Trần Quang G và bị hại Cao Phan H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Trần Quang C và Trần Quang G).